

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HSST

Ngày: 26-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hồng

Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đăng Hòa

Ông Trần Minh Đức

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Trà My – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Võ Văn Cường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 96/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐXXST-HS ngày 13/01/2022 đối với bị cáo sau:

Lê Hoàng L. Sinh ngày 19/01/1981, tại tỉnh Gia Lai. Nơi thường trú: thôn HL, xã KD, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; Những nơi đã cư trú: thôn C, xã KD, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; thôn HL, xã KD, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hồng N (đã chết) và bà Nguyễn Thị Chính T, sinh năm 1955; bị cáo có vợ là Trần Nguyễn Như H, có 02 con sinh năm 2003 và 2010; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 04/4/2017 của Tòa án nhân dân thành phố P tuyên phạt 12 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thi hành án tại trại giam Gia Trung, đến ngày 22/3/2018 chấp hành xong án phạt tù và về địa phương sinh sống (Đã xóa án tích).

Ngày 18/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ xử về các tội “Hủy hoại tài sản”; “Mua bán trái phép chất ma túy”; “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tổng hợp hình phạt là 21 năm 06 tháng tù giam.

Bị cáo bị bắt truy nã, tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/11/2020 cho đến nay, bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai. Có mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Lê Hồng Tr, sinh năm 1984. Vắng mặt
Trú tại: thôn T, xã DJ, huyện M, tỉnh Gia Lai
2. Chị Trần Nguyễn Như H, sinh năm 1982. Có mặt
Trú tại: thôn HL, xã KD, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

a. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hoàng L (sinh năm: 1981, trú tại thôn HL, xã KD, huyện Đ, tỉnh Gia Lai) bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ tỉnh Gia Lai thụ lý điều tra về tội Hủy hoại tài sản, Mua bán trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, nên vào ngày 07/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Đ ra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của L thu giữ 03 loại ma túy có tổng khối lượng: 18,2452 gam, ngoài ra còn thu giữ: 01 khẩu súng ngắn tự chế ổ xoay; 60 viên đạn; 01 súng nhựa màu đen dài 18cm, ốp tay cầm bằng gỗ; 29 vỏ đạn bằng kim loại, hình trụ, kích thước 3,7cm x 1,1cm; 01 máy cắt và mài sắt, 01 lưỡi đá mài, 01 máy hàn, 01 máy khoan, 01 mũi khoan, 01 đầu mô tơ và 01 kẹp sắt; 01 túi vải màu đen;

Một số vật có hình dạng giống các bộ phận của súng gồm; 02 vật bằng kim loại có hình dạng giống thân súng và nòng súng dài lần lượt là :12,5cm; 16cm; 03 vật bằng kim loại có hình dạng giống thân súng dài lần lượt là: 7,5 cm; 08 cm; 8,5cm; 01 vật bằng kim loại có hình dạng giống báng súng dài 07cm; 06 vật bằng kim loại có hình dạng giống nòng súng dài lần lượt là: 4,1 cm; 05 cm; 5,1 cm; 06 cm; 6,2 cm; 6,6cm; 10 cái lò xo, cái dài nhất 3,5cm, cái ngắn nhất 3,0cm; 06 vật bằng kim loại có hình dạng giống búa đập của súng; 05 vật bằng kim loại có hình dạng giống cò súng; 03 miếng kim loại có hình thân súng dài 9,5cm; 04 miếng kim loại có hình dạng giống thân súng dài 9,7cm; 02 khối kim loại hình trụ, bề mặt có 06 lỗ tròn, dài 2,5 cm; 01 khối kim loại hình trụ, bề mặt có 05 lỗ tròn, dài 2,3 cm; 01 khối kim loại hình trụ bề mặt có 07 lỗ tròn, dài 2,5 cm; 01 khối kim loại hình trụ, bề mặt có 06 lỗ tròn, dài 2,9 cm; 01 khối kim loại hình trụ bề mặt có 07 lỗ tròn, dài 2,7cm; 01 khối kim loại hình trụ, bề mặt có 06 lỗ tròn, dài 03 cm.

Ngày 17/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ ra Quyết định trưng cầu giám định đến Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh về khẩu súng ngắn tự chế và 55 viên đạn.

Tại Kết luận giám định số: 4892/C09B, ngày 29/9/2020 và Công văn trả lời giám định bổ sung số: 88/C09B ngày 26/01/2021 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Khẩu súng gửi giám định là vũ khí được chế tạo thủ công có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng hoạt động bình thường và bắn đạn nổ.

- 06 viên đạn dùng cho súng K44 AK, CKC, RPD... và là đạn quân dụng.

- 49 viên đạn gửi giám định là đạn chưa bắn thuộc loại đạn thể.

Ngày 16/9/2021, Cơ quan An ninh điều tra trung cầu Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng giám định bổ sung đối với 06 viên đạn quân dụng và 49 viên đạn thể thao còn sử dụng được không.

Tại Kết luận giám định số: 1104/C09C-Đ1 ngày 28/9/2021 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận:

- 05 viên đạn quân dụng không còn sử dụng được.

- 50 viên đạn còn sử dụng được (trong đó có 01 viên đạn quân dụng), đã sử dụng bắn thực nghiệm 25 viên đạn.

Ngày 16/9/2021, Cơ quan An ninh điều tra trung cầu Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng giám định đối với 05 viên đạn trong ổ xoay khẩu súng, 01 khẩu súng bằng nhựa và 47 mẫu vật thu giữ khi khám xét.

Tại Kết luận giám định số: 1106/C09C-Đ1 ngày 28/9/2021 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận:

- 05 viên đạn gửi giám định hiện tại còn sử dụng được và thuộc vũ khí thể thao. (Đã sử dụng bắn thực nghiệm 05 viên đạn).

- 01 khẩu súng bằng nhựa, gỗ gửi giám định là súng bắn tạo tiếng nổ, hiện tại còn sử dụng được và thuộc đồ chơi nguy hiểm (không phải là vũ khí và công cụ hỗ trợ).

- Đã lắp ráp thành 01 khẩu súng tự chế kiểu súng ngắn (ổ xoay) từ các vật có hình dạng giống các bộ phận của súng nêu trên gửi giám định; khẩu súng này không theo quy chuẩn kỹ thuật, thiết kế của nhà sản xuất hợp pháp, có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe, con người, phá hủy kết cấu vật chất tương tự như các loại súng ngắn, hiện tại sử dụng bắn được và thuộc vũ khí quân dụng. .

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Vào năm 2019, Lê Hoàng L cùng vợ Trần Nguyễn Như H (sinh ngày: 02/9/1982) và Nguyễn Thị Chính T là mẹ của L (sinh năm: 1955) thuê nhà của Hoàng Thị M (sinh năm: 1980; trú tại: xã A, thành phố P, Gia Lai) tại thôn HL, xã KD, huyện Đ, tỉnh Gia Lai để ở và mở xưởng làm nghề mộc. Trong thời gian đó L thuê em trai của mình là Lê Hồng Tr (sinh năm: 1984; trú tại thôn T, xã DJ, huyện M, tỉnh Gia Lai); Nguyễn Ngọc Th (tên thường gọi là Beo, sinh năm: 1989; trú tại:

xã K, huyện M, tỉnh Gia Lai); Không Minh S (sinh ngày: 19/01/1992; trú tại: Khôi 11, thị trấn P, Kr, tỉnh Đắk Lắk) và Võ Ngọc Ph (Sinh ngày: 18/3/1988, trú tại: Thôn 6, xã Tr, thành phố P, tỉnh Gia Lai) để chà nhám, phun PU đồ gỗ.

Khoảng tháng 02 năm 2020, một người đàn ông tên Tí Bét (không rõ họ tên, ở huyện K, tỉnh Gia Lai, là bạn ngoài xã hội của L) đến nhà L chơi, thấy L khéo tay làm được nhiều đồ mỹ nghệ như đá, tượng gỗ nên đề nghị L chế tạo 03 khẩu súng ngắn ổ xoay bán cho Tí Bét với giá 5.000.000 đồng/khẩu. Sau đó, L sử dụng điện thoại di động nhiều lần xem các video trên Youtube để tìm hiểu cách chế tạo súng ngắn tự chế có ổ xoay rồi đến cửa hàng bán phế liệu (ở thôn HL, xã KD, huyện Đ, tỉnh Gia Lai) mua các vật liệu về chế tạo súng gồm: 01 đoạn sắt đặc Ø 30 dài khoảng 20cm; 20 cái lò xo dài khoảng 02cm; 20 con ốc vít loại 06 li; 20 con ốc vít loại 04 li; 01 miếng sắt dài khoảng 10 cm, dày 01 cm, rộng 05cm; 01 miếng sắt dày 0,3cm, dài và rộng khoảng 20cm và một số ốc bơm nhớt (ống sắt rỗng) dài khoảng 03 cm với số tiền 100.000 đồng. Sau đó, L mang các vật liệu trên về nhà bỏ trong 01 ba lô màu đen (loại bỏ giày đá banh) để trước hiên nhà, sử dụng máy cắt, máy mài cầm tay, máy khoan mũi 06 li, máy hàn điện, búa đập, cò súng, chốt gắn ổ xoay, lò xo và lắp ráp các bộ phận thành 01 khẩu súng ngắn dạng ổ xoay. Khi làm xong khẩu súng Tí Bét chê xấu nên không mua do đó L cho Tí Bét khẩu súng tự chế đó. Ngoài ra L còn chế tạo nhiều bộ phận khác của súng tự chế nhưng chưa lắp ráp được khẩu súng nào, L bỏ các đồ vật trên vào bì ni lon màu đen để trước hiên nhà. Mặt khác, trong khoảng tháng 02 năm 2020, L đặt mua trên mạng Lazada 01 khẩu súng bằng sắt, dạng súng ngắn có ổ xoay bắn đạn pháo với giá tiền khoảng 400.000 đồng (hiện khẩu súng đã bị mất) và 01 khẩu súng pháo bằng nhựa màu đen với giá tiền 50.000 đồng (L độ chế lại phần báng súng bằng gỗ) mục đích mua súng để chơi và trưng bày.

Khoảng tháng 03 năm 2020, Tí Bét cùng với Bin (là bạn bè ngoài xã hội; trú tại tỉnh Bình Định) đến nhà L để hỏi mua đá kim sa và để quên 49 viên đạn ở nhà L.

Tiến hành kiểm tra điện thoại của Lê Hoàng L phát hiện tin nhắn trao đổi giữa Lê Hoàng L (sử dụng tài khoản Zalo “Lê L”) với Trương Nhật H (sinh năm: 1996, trú tại Thôn HL, xã K, Đ, Gia Lai; sử dụng tài khoản Zalo “H CH”) và Zalo “Phạm Quốc L” có nội dung liên quan đến hành vi mua bán súng. Qua điều tra xác minh, lấy lời khai của Trương Nhật H xác định: Khoảng tháng 6 năm 2020, khi H đang làm việc tại tỉnh Bình Dương thì L gọi điện thoại và nhờ H tìm người mua súng tự chế dạng ru lô, do L tự chế tạo. Tuy nhiên, L chưa gửi hình ảnh khẩu súng và nói giá tiền bán khẩu súng đó cho H, bản thân H cũng chưa giới thiệu người mua súng cho L. Ngoài ra, H không biết việc L chế tạo, tàng trữ, sử dụng, mua bán súng, đạn hay vũ khí nào khác. Đối với nội dung trao đổi mua bán súng giữa L và zalo “Phạm Quốc L” L khai nhận có trao đổi mua bán súng tự chế giữa L và Phạm

Quốc L (trú tại huyện Ng, tỉnh Kon Tum), nhưng chưa bán cho L được khẩu súng nào.

Quá trình điều tra đã cho Lê Hồng Tr, Không Minh S, Nguyễn Ngọc Th và Trần Nguyễn Như H nhận dạng qua ảnh đối với 01 khẩu súng ngắn tự chế ổ xoay, thu giữ khi khám xét nơi ở của L vào ngày 07/8/2020 được Kết luận là vũ khí quân dụng, kết quả như sau:

Tiến hành cho Lê Hồng Tr (em trai L) nhận dạng (có ghi âm, ghi hình) đối với khẩu súng trong bản ảnh nhận dạng là khẩu súng mà Tr đã nhìn thấy trên bàn gỗ trong phòng khách nhà L (tại thôn HL, xã KD, huyện Đ) vào khoảng ngày 3, 4 tháng 8 năm 2020, khẩu súng có đặc điểm là loại súng ngắn dài khoảng 10 cm, có ổ xoay, thân súng, nòng súng và cò bằng kim loại màu trắng, báng súng được ốp gỗ cầm màu nâu đen, trên báng gỗ có 02 lỗ được trám bằng bột gỗ và 02 viên đạn có đầu đạn màu xám trong ổ xoay, Tr không nhìn thấy L cầm hay cất giấu súng, tuy nhiên Tr khẳng định đó là súng của L vì không ai dám mang súng vào nhà L và để súng trên bàn của L.

Không Minh S khẳng định khẩu súng trong bản ảnh nhận dạng (có ghi âm, ghi hình) là khẩu súng mà S thấy L cầm từ trên bàn gỗ để xuống dưới gầm bàn trong phòng khách nhà L vào khoảng tháng 7 năm 2020. Khẩu súng có đặc điểm là loại súng ngắn có ổ xoay, thân súng, nòng súng bằng kim loại màu trắng, báng súng được ốp gỗ cầm màu đen, trên báng gỗ có 02 lỗ được trám bằng bột gỗ.

Trần Nguyễn Như H (vợ L) xác định khẩu súng trong bản ảnh nhận dạng có hình dạng giống với khẩu súng mà H thấy L đã cầm 02 lần trong tháng 5 năm 2020 tại nhà L và H, tuy nhiên khẩu súng L cầm không có báng súng bằng gỗ như trong ảnh nhận dạng. Khẩu súng có đặc điểm là khẩu súng ngắn bằng kim loại, màu trắng, có ổ xoay.

Nguyễn Ngọc Th xác định khẩu súng trong bản ảnh nhận dạng rất giống khẩu súng mà L đã cầm vào khoảng tháng 7 năm 2020 tại nhà L khi TH cùng vợ là Nguyễn Thị Như Nc đến nhà L ở thôn Hà Lòng, xã Kdang, huyện Đ để nhờ vợ L tiêm vắc xin bạch hầu, sau khi tiêm xong TH và vợ đi ra đường để bắt xe khách về nhà, lúc đó L đang đứng ở trong lán trước nhà, khi đi đến vị trí cây cảnh trước nhà cách chỗ L đứng khoảng 4m, TH nghe L gọi quay lại thì nhìn thấy L cầm súng trên tay phải. Đặc điểm khẩu súng là loại súng ngắn, có ổ xoay, bằng kim loại màu trắng, TH không nhìn thấy rõ phần báng súng do ngón tay cái của L che lại.

Quá trình điều tra, Lê Hoàng L chỉ thừa nhận việc mua vật liệu để chế tạo súng trung bày và 49 viên đạn mà Tí Bét để quên tại nhà L, đối với khẩu súng được kết luận là vũ khí quân dụng và 11 viên đạn, trong đó có 06 viên đạn là vũ khí quân dụng thu giữ khi khám xét nơi ở Lê Hồng L không thừa nhận là của mình. Tuy nhiên căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra có đủ căn cứ để kết luận hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng của Lê Hoàng L.

Tại cáo trạng số 118/CT-VKS-P1 ngày 01/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Lê Hoàng L về tội: “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

b. Về diễn biến phiên tòa:

* Bị cáo khai khẩu súng tương tự vũ khí quân dụng thu giữ tại nhà của bị cáo, bị cáo không biết của ai nhưng với vai trò là chủ nhà mà có súng trong nhà nên bị cáo nhận tội. Đối với 60 viên đạn là của Tí Bét để ở nhà bị cáo chưa lấy. Các mẫu vật giống các bộ phận của súng là do bị cáo làm ra với mục đích chế tạo khẩu súng mô hình để trưng bày, khẩu súng được giám định là đồ chơi nguy hiểm là do bị cáo mua. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

* Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

-Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng L phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”;

Áp dụng khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành chung hình phạt của 02 bản án.

- Về vật chứng: là súng và đạn thuộc vũ khí quân dụng giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Gia Lai quản lý, tiêu hủy theo quy định, đối với vật chứng không còn giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy. Đối với máy cắt, máy hàn, máy khoan tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hoạt động của các cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố vụ án đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng hiện hành; các tài liệu, chứng cứ thu thập được có tại hồ sơ vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Từ việc điều tra hành vi Hủy hoại tài sản, Mua bán trái phép chất ma túy, sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra công an huyện Đ tiên hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Hoàng L thu giữ được 01 khẩu súng ngắn tự chế, ổ xoay có 05 viên đạn thể thao trong bì đen tại khối gỗ ở vườn bắp phía trái nhà cách tường 80 cm và 54 viên đạn các loại trong túi vải màu đen tại khối gỗ ở vườn bắp cách tường 1,9 m. Bị cáo xác định khối gỗ và túi vải màu đen là của bị cáo. Qua giám

định, kết luận khẩu súng thu tại nhà bị cáo là “Vũ khí được chế tạo thủ công có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng hoạt động bình thường và bắn đạn nổ” trong các viên đạn gửi giám định có 06 viên đạn quân dụng.

Ngoài ra, còn thu giữ một số vật giống bộ phận của súng, qua kết luận giám định đã lắp ráp thành 01 khẩu súng tự chế kiểu súng ngắn (ổ xoay) có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe, con người, phá hủy kết cấu vật chất tương tự như các loại súng ngắn, hiện tại sử dụng bắn được và thuộc vũ khí quân dụng. Bị cáo thừa nhận những vật này do bị cáo tạo ra.

Mặc dù bị cáo không thừa nhận hành vi tàng trữ khẩu súng, nhưng căn cứ vào các chứng cứ đã xác minh, điều tra thu thập được như: Biên bản khám xét; Biên bản nhận dạng; Biên bản về việc ghi âm ghi hình lấy lời khai người làm chứng, Biên bản kiểm tra điện thoại di động và hành vi chế tạo ra các bộ phận của súng, rao bán thông qua bạn bè cùng với lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là bị cáo chế tạo ra các bộ phận súng để lắp ráp thành khẩu súng trung bày, có đủ căn cứ xác định bị cáo có hành vi chế tạo, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự là chưa đầy đủ. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử bị cáo về hành vi “Chế tạo, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự mới xem xét hết hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo:

Hành vi chế tạo, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với quản lý vũ khí quân dụng, gây nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương.

Bị cáo có nhân thân xấu đã nhiều lần bị xét xử nên mức hình phạt đối với bị cáo sẽ nghiêm khắc.

[4] Về các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo nhận tội nhưng không khai rõ hành vi phạm tội, nên Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải cho bị cáo, ngoài ra bị cáo cũng không có tình tiết giảm nhẹ nào khác.

[5] Về vật chứng: 01 khẩu súng ngắn tự chế dạng ổ xoay được giám định là vũ khí quân dụng nên tiếp tục giao cho Bộ chỉ huy quân sự quản lý, tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

01 máy cắt, mài sắt; 01 lưỡi đá mài; 01 máy khoan; 01 đầu mô tơ là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

01 kẹp sắt; 01 túi vải màu đen; 01 hộp giấy niêm phong; 01 phong bì thư niêm phong không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Những vấn đề khác:

Đối với hành vi mua bán súng của L với Trương Nhật H và Phạm Quốc L. Quá trình điều tra xác định L có thỏa thuận về việc mua bán súng tự chế, tuy nhiên chưa xác định được L và các đối tượng mua bán vũ khí gì, còn sử dụng được không và L chưa bán được khẩu súng nào cho H, L hay ai khác. Do đó chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự.

Đối với Lê Hồng Tr, Khổng Minh S mặc dù nhìn thấy súng ngắn, có ổ xoay, bằng kim loại màu trắng như khi nhận dạng được kết luận là Vũ khí quân dụng ở trong nhà L; Trần Nguyễn Như H và Nguyễn Ngọc Th nhìn thấy L cầm khẩu súng này. Tuy nhiên các đối tượng này không cầm súng, không biết súng có phải là vũ khí quân dụng và có sử dụng được hay không nên không có căn cứ xử lý hình sự đối với các đối tượng trong vụ án này.

Đối với Tí Bét, Bin do chỉ có duy nhất lời khai của bị can do đó Cơ quan An ninh điều tra tiếp tục xác minh, truy tìm khi phát hiện nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với các vật có hình dạng giống bộ phận của khẩu súng thu giữ tại nhà của bị can Lê Hoàng L và được Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng giám định, lắp ráp thành một khẩu súng hoàn chỉnh, còn sử dụng được và là vũ khí quân dụng, bị can xác nhận đó là những đồ vật do bị can chế tạo ra, nhưng việc bị can chế tạo ra các bộ phận của súng đó không ai biết và sau khi chế tạo xong các bộ phận của khẩu súng bị can chưa lắp ráp thành khẩu súng hoàn chỉnh. Do đó chưa đủ căn cứ để xử lý bị can về hành vi chế tạo trái phép vũ khí quân dụng.

Đối với hành vi tàng trữ 54 viên đạn là đạn thể thao (đã bắn thực nghiệm 24 viên, còn lại 30 viên) và 01 khẩu súng bằng nhựa thuộc đồ chơi nguy hiểm là của Lê Hoàng L. Căn cứ Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, Cơ quan An ninh điều tra có văn bản đề nghị và chuyển các vật chứng trên cho Công an huyện Để xử lý là đúng quy định.

Đối với hành vi phạm tội “Hủy hoại tài sản”; “Mua bán trái phép chất ma túy”; “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” đã được các Cơ quan tiến hành tố tụng huyện Đ xử lý trong vụ án khác.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng L phạm tội “Chế tạo, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng L **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù.

- Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự buộc bị cáo chấp hành hình phạt 21 (hai mươi một) năm 06 (sáu) tháng tù của bản án số 48/2021/HSST ngày 18/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ, Gia Lai về các tội ““Hủy hoại tài sản”; “Mua bán trái phép chất ma túy”; “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và hình phạt 02 năm 06 tháng tù của bản án này.

Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **24** (hai mươi bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/11/2020.

4. Về xử lý vật chứng:

- Giao Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Gia Lai quản lý, tiêu hủy theo quy định của pháp luật: 01 khẩu súng ngắn tự chế dạng ổ xoay

Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 11/NK-VC21 ngày 25/10/2021 giữa Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Gia Lai và Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Gia Lai.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 máy cắt, mài sắt; 01 lưỡi đá mài; 01 máy khoan; 01 đầu mô tơ.

-Tịch thu tiêu hủy: 01 kẹp sắt; 01 túi vải màu đen; 01 hộp giấy niêm phong; 01 phong bì thư niêm phong.

Các vật trên có đặc điểm ghi tại biên bản giao nhận vật chứng số 06/2022 lập ngày 02/11/2021 giữa Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Gia Lai và Cục thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Hoàng L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện KSND cấp cao
- TAND cấp cao
- Viện KSND tỉnh Gia lai;
- Công an tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Cục THADS tỉnh Gia Lai;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

- Trại tam giam T20;
- Bị cáo; bị hại
- L Tòà HS, VT, TTL, Hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Kim Hồng